Sản xuất bởi Viện Tế bào gốc
Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, khu phố 6,
phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên sản phẩm: Dung dịch phủ tăng bám dính tế bào

Chủng loại: MSCCoating Reagent A

1. Thông tin sản phẩm

1.1. Quy cách – Kích cỡ

Mã sản phẩm	Quy cách
161	Ống 0,1 mL
650	Ống 0,5 mL
651	Ống 1 mL

1.2. Mô tả chung

MSC Coating Reagent A là hỗn hợp các đoạn fibronectin được sản xuất bằng công nghệ tái tổ hợp. Sản phẩm không có nguồn gốc từ người hoặc động vật.

Khi nuôi cấy tế bào gốc trung mô từ tủy xương người hoặc máu cuống rốn trong điều kiện không bổ sung huyết thanh bò thai (FBS), các tế bào bám dính yếu lên bề mặt dụng cụ nuôi cấy. Do đó, việc phủ các yếu tố hỗ trợ bám dính lên bề mặt dụng cụ để tăng khả năng gắn kết của tế bào gốc trung mô là một bước quan trọng cho sự tăng sinh tế bào.

Dung dịch MSC Coating Reagent A được thiết kế với thành phần và nồng độ phù hợp để phủ bề mặt, hỗ trợ nuôi cấy cả hai loại tế bào gốc trung mô từ tủy xương và máu cuống rốn; đặc biệt khi sử dụng các hệ thống nuôi cấy do Regenmedlab phát triển như: BMMSCCult Primary, BMMSCCult, BMMSCCult OTS Primary, BMMSCCult OTS, UCBMSCCult Primary, UCBMSCCult, UCBMSCCult OTS Primary và UCBMSCCult OTS.

2. Mục đích sử dụng

- MSC Coating Reagent A được sử dụng để phủ bề mặt của các dụng cụ nuôi cấy (đĩa, bình) khi nuôi cấy sơ cấp tế bào gốc trung mô từ máu cuống rốn hoặc tủy xương người.
- MSC Coating Reagent A **là vật liệu phụ trợ** sử dụng trong quy trình **nghiên cứu, phát triển và sản xuất sản phẩm trị liệu tế bào và gen**

3. Thành phần: Recombinant Fibronectin

4. Đặc tính và hiệu năng

MSC Coating Reagent A đạt chỉ tiêu kiểm nghiệm vô trùng (âm tính).

5. Các thử nghiệm đã thực hiện

Được sử dụng để phủ bề mặt các dụng cụ nuôi cấy trước khi tiến hành nuôi cấy tế bào gốc trung mô từ tủy xương và máu cuống rốn.

6. Hoàn nguyên – pha loãng – phối trộn

- Sản phẩm được cung cấp ở nồng độ 100 µg trong 100 µL dung dịch PBS.
- Thực hiện pha loãng bằng PBS để đạt được nồng độ phù hợp trước khi sử dụng. Lượng khuyến nghị là 0,4 – 0,5 µg/cm² diện tích bề mặt của dụng cụ nuôi cấy.

Sản xuất bởi Viện Tế bào gốc
Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, khu phố 6,
phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06

7. Vật liệu/Hoá chất cần thiết (không kèm theo)

PBS

8. Bảo quản và hạn sử dụng

Hạn sử dụng và điều kiện bảo quản được khuyến cáo: 24 tháng kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ -40^{0}C đến -20^{0}C.

Tránh tiếp xúc với ánh sáng.

9. Quy trình sử dụng

9.1. Chuẩn bị

- Thực hiện trong điều kiện vô khuẩn (tủ an toàn sinh học cấp II hoặc tương đương).
- Đảm bảo nhân viên thao tác đã được đào tạo về nuôi cấy tế bào.

9.2. Quy trình

9.2.1. Pha loãng với PBS

Bước 1. Rã đông từ từ Ống MSC Coating Reagent A ở nhiệt độ phòng cho đến khi tan hoàn toàn.

Bước 2. Hút một thể tích PBS phù hợp vào ống ly tâm vô trùng (Bảng A)
Bước 3. Hút một thể tích MSC Coating Reagent A vào ống ly tâm đã chứa PBS. (Bảng A)
Bước 4. Trộn đều.
Bảng A: Tỷ lệ pha trộn coating reagent với PBS

Dụng cụ	Diện tích	Lượng MSC Coating Reagent	Pha loãng với PBS
Bình T25	25 cm²	10 µg (10 µL reagent)	+ 1,5 mL PBS
Bình T75	75 cm²	30 µg (30 µL reagent)	+ 5 mL PBS
Bình T125	125 cm²	50 µg (50 µL reagent)	+ 8 mL PBS
Bình T175	175 cm²	70 µg (70 µL reagent)	+ 10 mL PBS
Bình T225	225 cm²	90 µg (90 µL reagent)	+ 10 mL PBS

9.2.2. Phủ bề mặt

Bước 1. Dùng pipet đưa một thể tích MSC Coating Reagent A đã pha loãng vào dụng cụ nuôi cấy.

Bước 2. Nhẹ nhàng nghiêng và lắc dụng cụ để dung dịch phủ đều bề mặt.

Bước 3. Thời gian phủ như sau:

- 37 °C: 2 giờ
- Nhiệt độ phòng (RT): 3 giờ

Bước 4. Loại bỏ dung dịch (sau thời gian ủ, hầu hết protein sẽ bám vào bề mặt dụng cụ nuôi cấy).

Bước 5. Dụng cụ đã được phủ có thể sử dụng để nuôi cấy tế bào theo quy trình tiêu chuẩn.

9.2.3. Bảo quản dụng cụ đã phủ khi không sử dụng

- Các dụng cụ được phủ bằng MSC Coating Reagent A có thể được bảo quản ở nhiệt độ 2–8 °C và sử dụng trong vòng 7 ngày kể từ ngày phủ.
- Nếu bảo quản ở 2–8 °C, không cần loại bỏ dung dịch phủ. Dụng cụ nên được niêm phong bằng giấy parafin trước khi đặt vào tủ lạnh ở 2–8 °C.

10. Cảnh báo và khuyến cáo an toàn

10.1. Cảnh báo

- Không khuyến cáo phủ với nồng độ dưới 0,4 µg/cm² của MSC Coating Reagent A vì tế bào gốc sẽ bám dính yếu.
- Dụng cụ sau khi phủ bề mặt chỉ được sử dụng một lần
- Không lặp lại quá 5 chu kỳ rã đông – đông lạnh vì có thể ảnh hưởng đến chất lượng hoá chất

Sản xuất bởi Viện Tế bào gốc
Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, khu phố 6,
phường Linh Xuân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06

- Không sử dụng nếu bao bì rách, nứt, rò rỉ hoặc dung dịch đổi màu/vẩn đục.
- Sản phẩm **không phải thuốc**, **không phải dịch truyền**, không dùng trực tiếp trên người.
- **Không** rã đông nhanh MSC Coating Reagent A ở 37 °C.

10.2. Giới hạn sử dụng

- Không sử dụng để chẩn đoán, điều trị trên người hoặc động vật.

10.3. Điều kiện sử dụng

- Tất cả thao tác phải được thực hiện trong điều kiện **vô khuẩn**.
- Nhân sự thao tác phải được đào tạo về kỹ thuật nuôi cấy tế bào.

10.4. Lưu ý an toàn

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt.
- Nếu tiếp xúc, rửa ngay bằng nước vô trùng và báo cáo cán bộ an toàn sinh học.

11. Xử lý thải bỏ

- Tuân thủ quy định về **chất thải sinh học**.
- Không đổ vào hệ thống nước thải chung.
- Không tái sử dụng chai hoặc dung dịch.

12. Ký hiệu sử dụng trên nhãn

Ký hiệu	Ý nghĩa
MSP	Mã sản phẩm
HSD	Hạn sử dụng
NSX	Ngày sản xuất
LOT	Số lô

Ký hiệu	Ý nghĩa
	Giới hạn nhiệt độ

13. Sản phẩm liên quan

Tên chủng loại	Quy cách	Mã sản phẩm
PBS OTS	Chai 500 mL	102
PBS 1X	Chai 500 mL	163
Deattachment	Chai 100 mL	120
Deattachment	Chai 500 mL	121
UCBMSCCult Primary	Chai 100 mL	317
UCBMSCCult	Chai 500 mL	320
MSCCoating Reagent B	Ống 0,5 mL	591
MSCCoating Reagent B	Ống 1 mL	652
MSCCoating Reagent B	Chai 5 mL	653
MSCCoating Reagent B	Ống 0,1 mL	654

14. Liên hệ

Website:
biomedmart.com.vn
biomedmart.org

Email:
contact@sci.edu.vn
sales@sci.edu.vn
kinhdoanh@sci.edu.vn